



CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN
NGÂN HÀNG NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Báo cáo thường niên 2007

Mục lục

- 06 Thông điệp của Chủ tịch công ty
- 08 Thông điệp của Giám đốc công ty
- 12 Giá trị cốt lõi của công ty
- 14 Chiến lược của công ty
- 18 Các chỉ tiêu tài chính
- 22 Cổng thông tin Tài chính Chứng khoán
- 24 Hệ thống giao dịch
- 26 Giới thiệu VCBS
- 28 Các dịch vụ chính
- 30 Sơ đồ tổ chức
- 34 Kết quả hoạt động năm 2007
- 42 Phương hướng phát triển 2008
- 44 Báo cáo tài chính

*“VCBS kiên định mục tiêu trở thành
Ngân hàng đầu tư hàng đầu trên thị trường Việt Nam,
giữ vai trò là đơn vị chủ lực của TẬP ĐOÀN TÀI CHÍNH VIETCOMBANK
trong lĩnh vực Ngân hàng đầu tư”*



Thông điệp CỦA CHỦ TỊCH VCBS

“Để hiện thực hoá mục tiêu trở thành một ngân hàng đầu tư chuyên nghiệp của Việt Nam, góp phần vun đắp thương hiệu ngân hàng mẹ - Vietcombank phát triển lên một hạng mức mới trên bình diện quốc tế, đòi hỏi VCBS phải có những nỗ lực không ngừng nghỉ về mọi mặt”

Quý vị thân mến,

Qua một năm kể từ khi chính thức trở thành thành viên của Tổ chức thương mại thế giới (WTO), năm 2007, kinh tế Việt Nam đã có những thay đổi tương xứng với môi trường mới. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 8,5% so với năm 2006, khối lượng vốn đầu tư toàn xã hội đạt khoảng 462 nghìn tỷ đồng, chiếm hơn 40% GDP và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) lập mức kỷ lục 20,3 tỷ USD, tăng gần 70% trong vòng 01 năm với tổng số vốn đăng ký mới gần 18 tỷ USD, v.v... Có thể thấy rằng, nhiều cơ hội mở ra, nhưng đi liền đó là những thách thức mà toàn bộ nền kinh tế cũng như từng ngành nghề cụ thể đã và sẽ phải tiếp tục trải nghiệm để hướng tới mục tiêu cao hơn: tăng trưởng bền vững.

Trong bối cảnh đó, thị trường chứng khoán năm 2007 đi qua với nhiều thay đổi về chất và về lượng. Đặc biệt, Luật Chứng khoán đã được áp dụng, thể hiện một cơ chế thị trường đang tiếp tục hoàn thiện về mặt pháp lý. Việc thể chế hoá, giúp cho hoạt động của thị trường này được vận hành trong khuôn khổ luật pháp kết hợp với nguyên lý kinh tế, để cao tính minh định mà một nền kinh tế hội nhập phải có. Hoạt động kinh doanh chứng khoán đã thay đổi với sự xuất hiện của nhiều công ty chứng khoán mới, và hệ quả là hình thành một thị trường có tính cạnh tranh hơn bao giờ hết. Bên cạnh đó, các đợt IPO lớn với tổng giá trị hàng trăm triệu USD đã thu hút đông đảo sự quan tâm của giới đầu tư trong và ngoài nước, giá trị vốn hoá của thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2007 đạt gần 500 nghìn tỷ đồng, xấp xỉ 44% GDP cùng kỳ - một con số vô cùng ấn tượng. Tuy nhiên, cơ hội lớn luôn đi cùng với những thử thách. Đà suy giảm kinh tế thế giới trong những tháng cuối năm, kết hợp với chính sách thắt chặt tiền tệ trong nước đã có những tác động trực tiếp tới thị trường chứng khoán Việt Nam vốn còn non trẻ. Chỉ số Vn-Index liên tục tăng - giảm khó lường và được dự báo sẽ còn diễn biến phức tạp trong năm 2008. Thực tế này, đòi hỏi các công ty chứng khoán muốn duy trì và tiếp tục phát triển vững vàng, cần phải có bản lĩnh cao, với tầm nhìn chiến lược, kết hợp cùng sự năng động và khả năng ứng dụng công nghệ hiện đại. Xét dưới góc độ đó, Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - VCBS tự hào là doanh nghiệp hội đủ các yếu tố quan trọng nói trên.

Được thành lập năm 2002, sau 6 năm xây dựng và phát triển, “VCBS” đã trở nên một thương hiệu quen thuộc và là địa chỉ đáng tin cậy của đông đảo nhà đầu tư trong, ngoài nước. Với thế mạnh cung cấp cho khách hàng dịch vụ tài chính đa dạng - chất lượng, dựa trên năng lực tài chính mạnh mẽ - công nghệ hiện đại, cùng trình độ chuyên môn vững vàng và mạng lưới

kinh doanh trọng điểm, VCBS đã chinh phục niềm tin của khách hàng với số lượng tài khoản giao dịch lớn nhất trong cả nước (đạt gần 40.000 tính đến cuối năm 2007). Mặc dù hoạt động trong môi trường cạnh tranh gay gắt với gần 80 công ty chứng khoán, VCBS vẫn tiếp tục tăng trưởng quy mô hoạt động và duy trì vị thế dẫn đầu thị trường trong lĩnh vực môi giới và bảo lãnh phát hành. Lợi nhuận trước thuế năm 2007 của công ty đạt con số ấn tượng 252 tỷ đồng, tăng 126% so với năm 2006, đồng thời vốn chủ sở hữu đạt trên 444 tỷ đồng.

Để hiện thực hoá mục tiêu trở thành một ngân hàng đầu tư chuyên nghiệp của Việt Nam, góp phần vun đắp thương hiệu ngân hàng mẹ - Vietcombank phát triển lên một hạng mức mới trên bình diện quốc tế, đòi hỏi VCBS phải có những nỗ lực không ngừng nghỉ về mọi mặt. Tăng cường năng lực tài chính, tiếp tục đầu tư vào công nghệ hiện đại, duy trì và thu hút nhân sự có trình độ chuyên môn cao, tạo dựng phong cách làm việc chuyên nghiệp, áp dụng các chuẩn mực quản trị tiên tiến nhất, quản lý rủi ro chặt chẽ... được xác định là mục tiêu chính của VCBS trong năm 2008. VCBS tin rằng, việc xác định rõ chiến lược phát triển dài hạn là một trọng tâm, trong đó bao gồm cả việc tìm kiếm đối tác chiến lược nước ngoài, để cao trí tuệ con người, kết hợp ứng dụng công nghệ hiện đại, song song với tôn chỉ tối ưu hoá lợi ích cho khách hàng. Thực hiện chiến lược này, chắc chắn sẽ giúp VCBS thực hiện được sứ mệnh của mình, đó là “kinh doanh an toàn, hiệu quả, phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế thành công”.

Thay mặt VCBS, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới tất cả các nhà đầu tư, các cơ quan quản lý nhà nước và các đối tác kinh doanh đã luôn tin tưởng và hỗ trợ VCBS. Xin gửi lời cảm ơn sâu sắc nhất tới đội ngũ cán bộ, nhân viên của VCBS - những con người mà thiếu sự chung sức và lòng tận tâm của họ, sẽ không có được một VCBS vững mạnh và tự tin ngày hôm nay.

Trân trọng!
Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Thu Hà



Thông điệp CỦA GIÁM ĐỐC CÔNG TY

“Vững vàng và bền bỉ trong mọi hoàn cảnh, được tiếp thêm sức mạnh nhờ sự tin tưởng của khách hàng, năm 2007, VCBS đã đạt nhiều thành tựu mới, khẳng định vị trí dẫn đầu trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Một lần nữa, VCBS tiếp tục khẳng định bản lĩnh của mình khi phát huy một cách hiệu quả tiềm lực tài chính với kỹ thuật nghiệp vụ trên nền tảng của tinh thần đồng tâm trong nội bộ”

Năm 2007 là một năm đầy biến động đối với thị trường chứng khoán Việt Nam. Thị trường có những thời điểm tăng trưởng mạnh mẽ, đánh dấu bằng việc VnIndex lên đến 1.170,67 điểm vào ngày 12/03/2007, và đảo ngược bằng những đợt suy giảm mạnh, đặc biệt kể từ giai đoạn cuối năm. Chính sách vĩ mô đối với thị trường tài chính – tiền tệ, nói chung có nhiều điều chỉnh dẫn tới hoạt động kinh doanh chứng khoán không thuận lợi. Yếu tố nội lực của bản thân mỗi công ty chứng khoán bị bào mòn bởi tình trạng hao hụt nhân sự, kèm theo đó là sự cạnh tranh quyết liệt của hàng loạt các công ty chứng khoán mới tham gia thị trường.

Vững vàng và bền bỉ trong mọi hoàn cảnh, được tiếp thêm sức mạnh nhờ sự tin tưởng của khách hàng, năm 2007, VCBS đã đạt nhiều thành tựu mới, khẳng định vị trí dẫn đầu trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Một lần nữa, VCBS tiếp tục khẳng định bản lĩnh của mình khi phát huy một cách hiệu quả tiềm lực tài chính với kỹ thuật nghiệp vụ trên nền tảng của tinh thần đồng tâm trong nội bộ.

Doanh thu của VCBS trong năm 2007 đạt 439 tỷ đồng, vượt 10% so với kế hoạch đề ra, tăng 87% so với năm 2006, **lợi nhuận** cũng đạt con số ấn tượng 252 tỷ đồng, tăng 126% so với năm 2006, và vượt 11% kế hoạch của Công ty.

Số lượng tài khoản giao dịch mở tại VCBS đã đạt con số xấp xỉ 40.000 tài khoản, tăng gần gấp đôi so với năm 2006, đưa VCBS thành Công ty chứng khoán có số lượng tài khoản giao dịch lớn nhất cả nước.

Thị phần môi giới: VCBS đã duy trì được vị thế là một trong những công ty chứng khoán có thị phần lớn nhất (chiếm 26% thị trường cổ phiếu, chứng chỉ quỹ và trái phiếu). Đặc biệt, VCBS dẫn đầu trong lĩnh vực môi giới trái phiếu qua nhiều năm liền, với thị phần đạt 52%.

Trong năm 2007, phạm vi hiện diện của VCBS tiếp tục được củng cố, thông qua một mạng lưới giao dịch được liên kết

chặt chẽ từ trụ sở chính tại Hà Nội tới các chi nhánh, phòng giao dịch, đại lý nhận lệnh thuộc nhiều tỉnh, thành phố kinh tế trọng điểm như: TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, An Giang, Cần Thơ, Đồng Nai, Vũng Tàu, Bình Dương.

Mặc dù có sự biến động mạnh mẽ về nhân lực ngành chứng khoán, chúng tôi vẫn tự hào xây dựng được một đội ngũ nhân viên trẻ, nhiệt tình, tâm huyết với công việc, vì sự nghiệp của VCBS. Yếu tố này đã góp phần tạo nên thành công cho VCBS ngày hôm nay.

Bước sang năm 2008, nền kinh tế và thị trường tài chính toàn cầu bước vào giai đoạn suy thoái. Không nằm ngoài xu thế chung của kinh tế thế giới, nền kinh tế và thị trường tài chính Việt Nam cũng gặp rất nhiều khó khăn. Để thích ứng với điều kiện thị trường, trong năm 2008, chính sách của VCBS hướng tới mục tiêu ổn định, với các giải pháp thích hợp như nghiên cứu, ứng dụng sản phẩm mới, bổ sung nguồn lực tài chính, chuyển đổi mô hình doanh nghiệp và hoàn thiện hoá công tác quản trị..

Bằng lòng chân thành, VCBS xin trân trọng cảm ơn quý khách hàng đã đặt niềm tin, cũng như sự chia sẻ khó khăn trên tinh thần hợp tác với VCBS trong những năm tháng vừa qua. Chúng tôi luôn ước mong được phục vụ và mang lại những lợi ích lâu dài, bền vững cho quý khách hàng trên suốt hành trình **“Cùng khách hàng vươn tới sự thịnh vượng”**.

Trân trọng!
Giám đốc

Nguyễn Thị Bích Liên

Khách hàng là trọng tâm

VCBS cung cấp các sản phẩm dịch vụ đa dạng, hoàn hảo; các giải pháp tài chính hiệu quả, sáng tạo, mang lại các giá trị gia tăng mới, thỏa mãn tối đa nhu cầu của khách hàng.



Giá trị CỐT LÕI CỦA CÔNG TY



Lợi thế cạnh tranh

- *Năng lực tài chính vững mạnh*
- *Năng lực chuyên môn chắc chắn*
- *Năng lực quản lý chuyên nghiệp*
- *Năng lực công nghệ dẫn đầu*



Ưu tiên hàng đầu - Đảm bảo quyền lợi của khách hàng

VCBS luôn chú trọng đến các chính sách và hoạt động nhằm giúp khách hàng có thể tận dụng tối đa các quyền lợi của họ.

Trong năm 2007, VCBS đã triển khai kết nối với Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam trong việc quản lý tài khoản tiền của khách hàng theo quy định của Bộ Tài Chính. Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt việc quản lý tài khoản chứng khoán của khách hàng, đảm bảo không có sự nhầm lẫn, sơ suất hay sai sót nào trong việc mua bán, lưu ký chứng khoán của khách hàng. Ngoài ra, VCBS cũng đã tiếp tục phát huy vai trò của bộ phận kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro. Các bộ phận này đã hoàn thành xuất sắc vai trò của mình trong việc kiểm tra kiểm soát các giao dịch của công ty trong cả 3 công đoạn trước, trong và sau giao dịch. Do đó, nếu phát sinh sai sót, nhầm lẫn, sơ suất trong giao dịch thì hoàn toàn có thể phát hiện và xử lý kịp thời.

Chiến lược CỦA CÔNG TY

Mục tiêu

Trở thành Ngân hàng đầu tư hàng đầu trên thị trường Việt Nam vào năm 2010; giữ vai trò là đơn vị chủ lực của Tập Đoàn Tài Chính Vietcombank trong lĩnh vực Ngân hàng đầu tư.

Tôn chỉ

- Đóng góp mạnh mẽ vào quá trình xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam với vai trò là một thành viên tích cực, một nhà tạo lập thị trường chủ chốt.
- Dịch vụ, sản phẩm đa dạng, hiệu quả trên cơ sở phát huy năng lực về tài chính, công nghệ, kỹ năng, nghiệp vụ và mạng lưới kinh doanh.
- Duy trì và phát triển phong cách làm việc chuyên nghiệp, trong một môi trường nội bộ nhiều cơ hội rộng mở, chế độ đãi ngộ xứng đáng để mỗi cá nhân có điều kiện phát huy năng lực, sức sáng tạo nhằm phát triển bản thân và VCBS trong dài hạn.



Năng lực tài chính vững mạnh là nền tảng

VCBS luôn duy trì năng lực tài chính không những mạnh về quy mô mà còn vững về chất lượng.



Các chỉ tiêu TÀI CHÍNH

Đơn vị: Nghìn VND

Kết quả kinh doanh

	2006	2007
Doanh thu từ hoạt động ĐT & Kinh doanh Chứng khoán	234.330.452	439.895.631
Chi phí từ hoạt động kinh doanh chứng khoán	87.550.554	137.999.722
Lợi nhuận trước thuế	120.676.453	252.170.879
Lợi nhuận sau thuế	108.850.736	203.002.989

Tình hình tài chính

	2006	2007
Tổng tài sản	2.545.369.800	2.393.101.139
Tổng nợ phải trả	2.277.851.434	1.949.065.849
Vốn chủ sở hữu	309.642.520	444.035.290

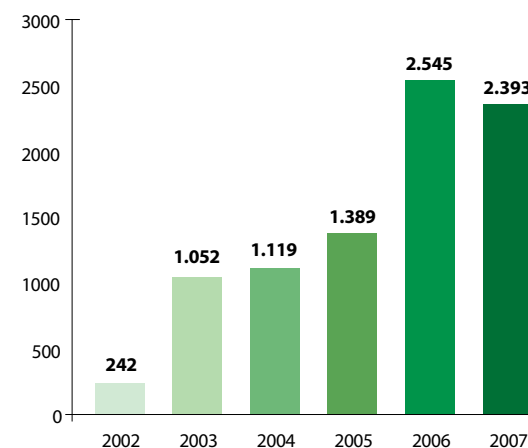
Tỷ suất lợi nhuận

	2006	2007
Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu	80,16 %	59%
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	38,97 %	46%



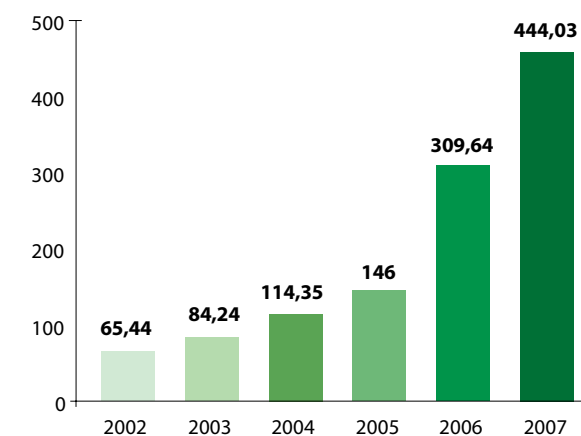
Biểu đồ tổng tài sản

Đơn vị: Tỷ đồng



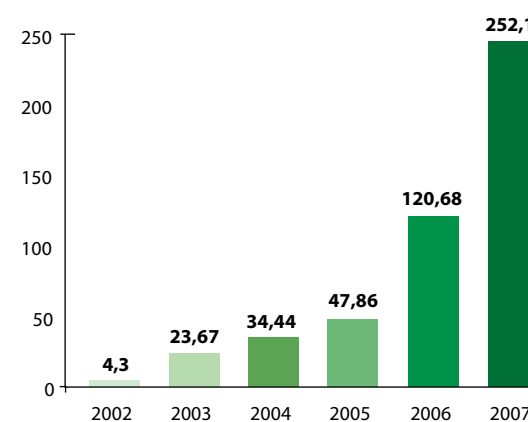
Biểu đồ vốn chủ sở hữu

Đơn vị: Tỷ đồng



Biểu đồ lợi nhuận trước thuế

Đơn vị: Tỷ đồng



Biểu đồ ROE



Công nghệ hiện đại là ưu thế

VCBS tăng cường lợi thế cạnh tranh bằng sự kết hợp giữa công nghệ hiện đại và bí quyết kinh doanh nhằm tạo nên sự khác biệt.



Cổng thông tin TÀI CHÍNH - CHỨNG KHOÁN

VIETCOMBANK SECURITIES
CÙNG KHÁCH HÀNG VƯỢN TỚI SỰ THỊNH VƯỢNG

Trang chủ | Giới thiệu VCBS | Tin tức - Sự kiện | Sản phẩm - Dịch vụ | Tuyển dụng | Liên hệ | Sơ đồ Site

2 +1.3 HRC ▲40 +1.1 HSI ▲17.7 +0.5 HT1 ▲15.4 +0.4 HTV ▲13.2 +0.3 ICF ▲10.8 +0.3 IFS 12.6 +0 IMP ▼88 -2.5

TIN VCBS

- VCBS kỷ niệm một năm hoạt động PGD Cầu Giấy [Chi tiết \(:8/6/200](#)
- VCBS thông báo thành lập Đại lý nhân lệnh P Mỹ Hưng [Chi tiết \(:8/6/200](#)
- Điều chỉnh biên độ giá cổ phiếu, chứng chỉ q [Chi tiết \(:7/6/200](#)
- VCBS thông báo trả lãi và gốc trái phiếu Tổng công ty Sông Đà [Chi tiết \(:6/6/200](#)

SẢN PHẨM DỊCH VỤ	GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN	THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG	NGHIÊN CỨU PHÂN TÍCH

HOSE HASTC

VN-Index ↑ 375.97 7.02 (1.9%)

Trang điện tử Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam.
Giấy phép số 575/GP-CBC do Cục Bảo chi, Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 21/12/2007.
Nhân viên phụ trách công bố thông tin: Ông Mai Trung Dũng.

Với nhiều nỗ lực cải tiến, năm 2007 VCBS đã khai trương phiên bản website mới với rất nhiều tiện ích cho khách hàng. Thông qua một giao diện thân thiện, trang web của VCBS đã cung cấp đầy đủ thông tin như các bản tin, bình luận thị trường của

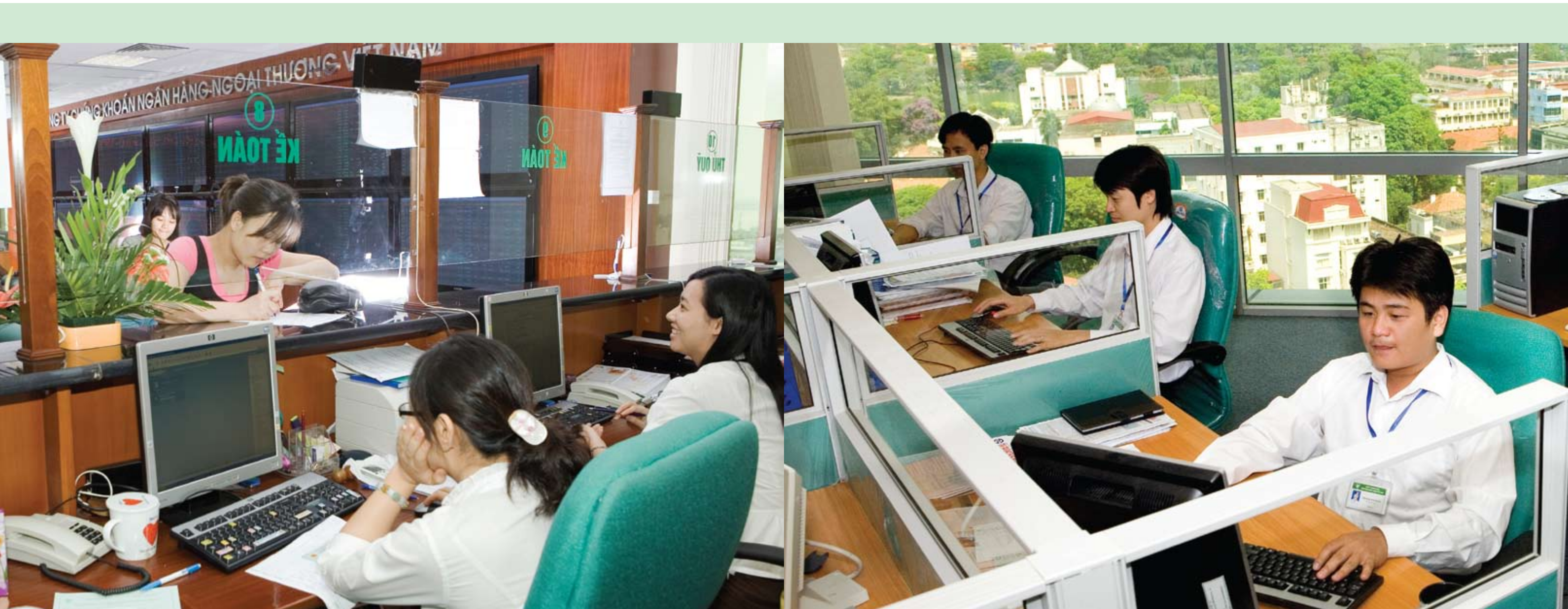
VCBS, data về thị trường, thông tin của các công ty niêm yết... giúp các nhà đầu tư có cơ hội nắm bắt thông tin thị trường kịp thời và hiệu quả



Hệ thống GIAO DỊCH

Hệ thống giao dịch của VCBS cung cấp nhiều sự lựa chọn cho khách hàng như đặt lệnh trực tiếp tại sàn, giao dịch qua điện thoại, giao dịch qua Internet, tra cứu kết quả trên Internet...,

do đó đã đáp ứng được các nhu cầu đa dạng trong giao dịch của khách hàng



Giới thiệu VCBS



Thành lập: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCBS) là Công ty TNHH một thành viên thuộc sở hữu của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank). VCBS được thành lập theo Quyết định số 27/QĐ-HĐQT ngày 07/01/2002 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam. Công ty chính thức khai trương hoạt động từ ngày 18/6/2002 với số vốn điều lệ ban đầu là 60 tỷ đồng Việt Nam.

Vốn điều lệ : 200.000.000.000 (Hai trăm tỷ đồng Việt Nam)

Đội ngũ nhân viên : 200 người với độ tuổi bình quân 27, 28 tuổi

Ngành nghề hoạt động: Theo Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 09/GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp ngày 24/04/2002, VCBS được phép thực hiện tất cả các nghiệp vụ chứng khoán và kinh doanh chứng khoán bao gồm:

- Lưu ký Chứng khoán
- Môi giới và Đầu tư Chứng khoán
- Tự doanh
- Đại lý Phát hành và Bảo lãnh Phát hành
- Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp

Số tài khoản cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước: gần 40.000 tài khoản.

Các thành tựu nổi bật

- Là công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán qua mạng Internet với tiện ích Cyber Investor.
- Là một trong những công ty hàng đầu trong lĩnh vực tư vấn tài chính doanh nghiệp và bảo lãnh phát hành trên thị trường Việt Nam.
- Dẫn đầu trong lĩnh vực bảo lãnh phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu địa phương và trái phiếu doanh nghiệp.
- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về những đóng góp to lớn cho quá trình phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam trong giai đoạn 2002-2005.
- Nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về thành tích trong công tác góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa Xã hội và bảo vệ Tổ quốc năm 2006.

Các đối tác chiến lược

VCBS tự hào là nhà cung cấp dịch vụ quen thuộc cho hầu hết các tổ chức hàng đầu trên thị trường Việt Nam, bao gồm:

Citigroup Inc - Deutsche Bank - ANZ - Standard Chartered Bank - HSBC - Prudential plc, Mizuho Corporate bank, Manulife, Mirea Asset Management, KITMC..

Các định chế trong nước: Techcombank, VIB, PG Bank, GP Bank, Eximbank, Tập đoàn Điện lực, Tổng công ty Sông Đà, Tổng công ty thép...

Các DỊCH VỤ CHÍNH

Dịch vụ chứng khoán

Môi giới chứng khoán

Với nguyên tắc công bằng, trung thực và tận tụy, VCBS cung cấp dịch vụ Môi giới cho khách hàng thông qua các giao thức đa dạng như:

- **Giao dịch trên Internet** : Đặt lệnh mua - bán, Truy vấn số dư, Truy xuất cơ sở dữ liệu tài chính tại www.vCBS.com.vn.
- **Giao dịch qua điện thoại** :
 - Tại Hà Nội : 84 – 04 – 9 365 094, 84 – 04 – 9 367 518, 84 – 04 – 9 367 519, 84-04-9 367 520
 - Tại Hồ Chí Minh : 84 – 08 – 8 200 774, 8 200 775
 - Tại Đà Nẵng : 84-0511- 3 888 991
- **Giao dịch trực tiếp tại sàn** : Tại 10 địa điểm giao dịch trên cả nước (Xem phần Mạng lưới của VCBS).

Tư vấn đầu tư

Trên cơ sở tìm hiểu và thu thập thông tin về năng lực tài chính, độ tuổi, nghề nghiệp, thu nhập, mức độ chấp nhận rủi ro, VCBS sẽ xây dựng hồ sơ khách hàng "risk profile" tương ứng để cung cấp cho khách hàng dịch vụ tư vấn đầu tư gồm các nội dung sau:

- Tái cấu trúc và tối ưu hoá danh mục đầu tư hiện thời.
- Xây dựng chiến lược đầu tư phù hợp.
- Lựa chọn thời điểm và cơ cấu đầu tư thích hợp.
- Tìm kiếm các cơ hội đầu tư hiệu quả.
- Hỗ trợ xây dựng các chuẩn (benchmark) đánh giá hiệu quả đầu tư.
- Cung cấp phân tích chuyên sâu các cổ phiếu đang niêm yết, các cổ phiếu OTC, định giá cổ phiếu theo yêu cầu của nhà đầu tư.

Lưu ký chứng khoán

VCBS là thành viên của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD). Hệ thống này cho phép chứng khoán được lưu trữ dưới dạng dữ liệu điện tử (phi vật chất). Với tài khoản lưu ký tại VCBS, khách hàng thực hiện các quyền năng như:

- Chuyển nhượng và thanh toán chứng khoán
- Thực hiện quyền đối với chứng khoán
- Phong toả / Giải phóng phong toả chứng khoán

Dịch vụ hỗ trợ

Đáp ứng nhu cầu về vốn đầu tư của khách hàng, một số ngân hàng, tổ chức tín dụng uy tín tại Việt Nam được VCBS chọn lựa để cung cấp các dịch vụ tín dụng cho khách hàng như:

- Ứng trước tiền bán chứng khoán, cổ tức
- Cho vay cầm cố chứng khoán

Dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp

Định giá doanh nghiệp

Định giá doanh nghiệp là nghiệp vụ thiết yếu trong lĩnh vực tư vấn tài chính, tùy từng trường hợp cụ thể, nghiệp vụ này sẽ được tiến hành ở những mức độ khác trong quá trình VCBS triển khai dịch vụ. Trước khi định giá, chúng tôi sẽ thực hiện khảo sát và đánh giá hoạt động của doanh nghiệp. Đây là một bước rất quan trọng giúp doanh nghiệp có một cái nhìn khách quan và toàn diện về mình.

Với năng lực và kinh nghiệm của đội ngũ chuyên gia tư vấn tại VCBS, khách hàng sẽ được tư vấn các phương pháp định giá tiên tiến trên thế giới nhằm giúp doanh nghiệp nắm bắt đầy đủ về giá trị thực doanh nghiệp (bao gồm cả những giá trị tiềm ẩn như giá trị tài sản vô hình từ thương hiệu, lợi thế kinh doanh..., khả năng sinh lời kỳ vọng trong tương lai...).

Tư vấn chuyển đổi doanh nghiệp

- Xây dựng lộ trình cổ phần hoá, chuyển đổi doanh nghiệp;
- Xác định giá trị doanh nghiệp;
- Xây dựng phương án cổ phần hoá, chuyển đổi doanh nghiệp;
- Hỗ trợ tìm kiếm các nhà đầu tư tiềm năng;
- Tổ chức phát hành ra công chúng;
- Cung cấp các dịch vụ sau khi chuyển đổi mô hình doanh nghiệp;

Tư vấn niêm yết

- Tư vấn lựa chọn địa điểm niêm yết;
- Nghiên cứu, khảo sát và định giá doanh nghiệp;
- Xác định giá khởi điểm trong phiên giao dịch đầu tiên;
- Chuẩn bị Bản cáo bạch và Bản cáo bạch tóm tắt;
- Tư vấn và hỗ trợ trong việc chuẩn bị hồ sơ niêm yết và quá trình phê duyệt hồ sơ niêm yết;

Tư vấn tài chính

- Tư vấn chiến lược sản xuất kinh doanh;
- Tái cơ cấu vốn;
- Tư vấn quản lý rủi ro về tài chính của doanh nghiệp;

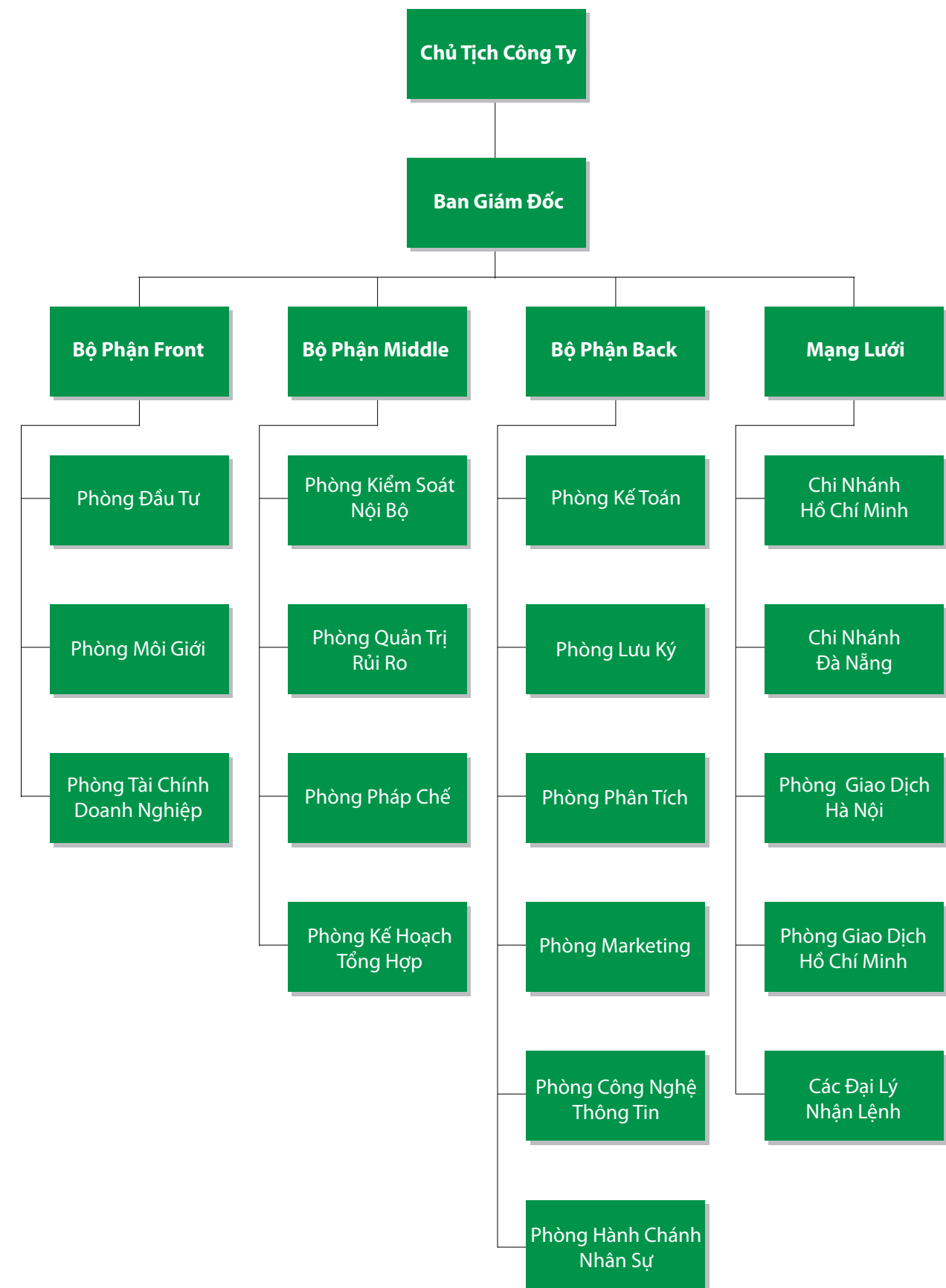
Bảo lãnh phát hành

- Thực hiện khảo sát, đánh giá, xác định lại giá trị doanh nghiệp;
- Xác định mức giá nhận bảo lãnh phát hành;
- Tư vấn hồ sơ xin phép phát hành lên cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
- Quảng bá, tổ chức các chương trình Roadshow giới thiệu về đợt phát hành;
- Tìm kiếm và đàm phán với các nhà đầu tư, đối tác chiến lược;
- Tổ chức đấu giá trực tuyến (on-line) toàn quốc (nếu cần thiết);

Mua bán lại, sáp nhập và chia tách

- Thực hiện sáp nhập, mua lại, giải thể / bán 1 mảng kinh doanh không phải là lĩnh vực trọng yếu của công ty,
- Xác định và xây dựng quan hệ với đối tác chiến lược,
- Định giá và tìm nguồn tài chính để thực hiện việc mua lại công ty,
- Hỗ trợ tái cơ cấu doanh nghiệp,
- Tìm kiếm những cơ hội tiềm năng,
- Thương thảo về quy mô và cơ cấu,
- Nghiên cứu tính thương mại và pháp lý của văn bản,
- Thương thảo những điều khoản chính của vụ mua/ bán,
- Xây dựng chiến lược mua lại và phòng vệ.

Sơ đồ
TỔ CHỨC



Con người là tài sản

Ban lãnh đạo VCBS toàn tâm xây dựng nguồn nhân lực tri thức cao, có kinh nghiệm thực tiễn, có tính đồng đội, nhiệt tình, năng động, trẻ trung, kỷ luật tốt, đạo đức kinh doanh trung thực.



Kết quả HOẠT ĐỘNG NĂM 2007

Tổng quan về kinh tế năm 2007

Theo Tổng cục thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2007 ước tính tăng 8,48% so với năm 2006, đạt kế hoạch đề ra (8,2-8,5%).

Giá trị hàng hóa xuất khẩu năm 2007 ước tính đạt gần 48,4 tỷ USD, tăng 21,5% so với năm 2006, trong đó tất cả các mặt hàng chủ yếu đều tăng (kể cả xuất khẩu dầu thô tăng 2,6%, do giá tăng).

Giá trị hàng hóa nhập khẩu năm 2007 ước tính đạt 60,8 tỷ USD, tăng 35,5% so với năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 39,2 tỷ USD, tăng 38,1% và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 21,6 tỷ USD, tăng 31%.

Nhập siêu năm 2007 ở mức 12,4 tỷ USD, bằng 25,7% giá trị xuất khẩu hàng hóa và gấp gần 2,5 lần mức nhập siêu của năm trước.

Thu hút vốn FDI đạt con số kỷ lục 20,3 tỷ USD, tăng 68,8% so với năm 2006. Đây là số vốn đăng ký cho 1500 dự án, với tổng vốn 17,86 tỷ USD.

Chỉ số lạm phát: Giá tiêu dùng năm nay diễn biến phức tạp và có xu hướng tăng cao ở các tháng cuối năm. Giá tiêu dùng tháng 12/2007 tăng 2,91% so với tháng trước tăng 12,63% so với tháng 12/2006. Giá tiêu dùng tăng cao và vượt qua tốc độ tăng trưởng GDP gây sức ép cho đời sống tiêu dùng của xã hội, ảnh hưởng nhiều đến các chính sách tiền tệ của Chính phủ.

Tổng quan về thị trường chứng khoán Việt Nam 2007

Thị trường trái phiếu

Năm 2007, với sự tham gia tích cực của các tổ chức tài chính nước ngoài vào thị trường trái phiếu chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp (các ngân hàng, các công ty bảo hiểm và quỹ nước ngoài) khiến thị trường trở nên sôi động. Đây là cơ hội cho các công ty chứng khoán tham gia cung cấp dịch vụ về tư vấn, bảo lãnh, đại lý phát hành TPCP, TPDN.

Tuy nhiên trong những tháng Quý III khối lượng tiền huy

động được từ phát hành trái phiếu giảm mạnh so với giai đoạn 6 tháng đầu năm 2007. Tương tự, hoạt động giao dịch trên thị trường thứ cấp cũng kém sôi động hơn so với những tháng đầu năm 2007 với khối lượng và giá trị giao dịch giảm mạnh.

Thị trường cổ phiếu niêm yết

So với năm 2006, năm 2007 thị trường cổ phiếu niêm yết tăng trưởng mạnh mẽ, giá trị vốn hoá thị trường cả hai sàn đạt 490 ngàn tỷ đồng, tăng 115% so với năm 2006 và đạt khoảng 44% GDP. Sàn HOSE có thêm 32 công ty niêm yết trong năm 2007, trong đó có những công ty có vốn điều lệ lớn như SSI (800 tỷ), DPM (3.800 tỷ) HPG (1.320 tỷ)... làm qui mô vốn hoá thị trường đạt 352 ngàn tỷ, tăng 144% so với cuối năm 2006.

Tại sàn HASTC có 111 công ty niêm yết, tăng 15% so với năm 2006, với giá trị vốn hoá đạt 126 ngàn tỷ, tăng 58%, trong các công ty lên sàn 2007 có PVS với vốn điều lệ 1.000 tỷ.

Diễn biến thị trường 2007

Năm 2007 chứng kiến nhiều giai đoạn thăng trầm của hoạt động thị trường niêm yết. Thị trường tăng trưởng mạnh từ tháng 12/2006 đến tháng 3/2007, đưa chỉ số VnIndex đạt mức đỉnh là 1.170 điểm (ngày 19/3/2007). Sau giai đoạn suy giảm lần thứ nhất diễn ra trong khoảng tháng 3-4/2007, do các thông tin cảnh báo dãn dặt về sự tăng trưởng quá nóng của thị trường, xảy ra việc bán tháo cổ phiếu của các nhà đầu tư nhỏ. Trong khoảng cuối tháng 4, đầu tháng 5/2007 thị trường có sự phục hồi trở lại với sự tăng giá khá mạnh của các cổ phiếu bluechip do các nhà đầu tư nước ngoài mua vào.

Trong giai đoạn tháng 5 đến tháng 8/2007, thị trường bước vào đợt suy thoái dài hạn, với chỉ số Vn-Index sụt giảm mạnh xuống mức 887 điểm ngày 23/08/2007 mà một phần nguyên nhân là do chính sách thắt chặt tiền tệ. Ngoài ra, nhiều định chế tài chính lớn như HSBC, Merrill Lynch cùng đưa ra những báo cáo đánh giá về thị trường, dự đoán thị trường sẽ giảm xuống mức 900 điểm, do đó nhà đầu tư trong nước hoang

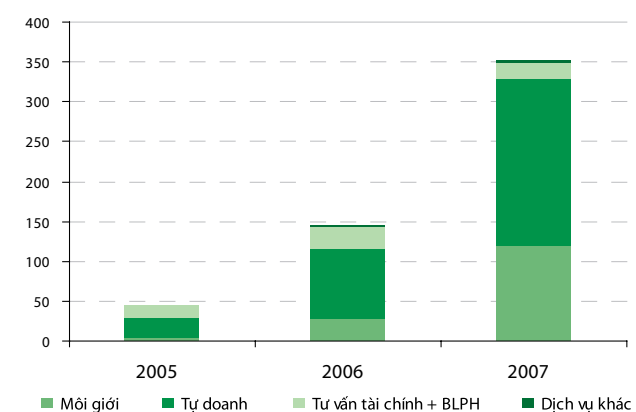
mang và đẩy mạnh bán ra cổ phiếu. Chỉ số VN-Index xuống mức đáy là 886 điểm trong tháng 8/2007.

Thị trường hồi phục trở lại trong giai đoạn cuối tháng 9 và trong tháng 10/2007, với giá trị giao dịch cả hai sàn tăng mạnh, bình quân phiên đạt 1600 tỷ. Chỉ số VN-Index nhanh chóng đạt mức đỉnh là 1.107 điểm (ngày 4/10/2007). Tuy nhiên, sau giai đoạn phục hồi trong tháng 10 thị trường lại bắt đầu giai đoạn điều chỉnh giảm. Tại thời điểm tháng 12/2007, khi các thông tin về đợt đầu giá IPO Vietcombank được công bố, chỉ số VN-Index đã giảm xuống mức 950 điểm.

Có thể thấy thị trường chứng khoán năm 2007 diễn biến khó lường, không còn những giai đoạn tăng trưởng nóng kéo dài như thời điểm cuối năm 2006 đầu năm 2007.

Doanh thu HĐKD 2005-2007

Đơn vị: Tỷ đồng



Kết quả hoạt động năm 2007 của VCBS

Các điểm nhấn trong năm 2007

Năm 2007: Tổng số tài khoản mở tại VCBS lên đến gần 40.000 tài khoản (bao gồm tài khoản cá nhân và tổ chức); đưa VCBS trở thành một trong những công ty chứng khoán có số lượng tài khoản lớn nhất cả nước;

Năm 2007: Một năm VCBS củng cố mạnh đội ngũ nhân sự. Tính đến ngày 30/12/2007, tổng số nhân sự là gần 200 người tốt nghiệp từ các trường đại học danh tiếng trong và ngoài nước, trong đó 18% có học vị thạc sỹ, tiến sỹ. Tuổi lao động bình quân là 28.27 tuổi, thể hiện độ chín cần thiết đối với những người làm việc trong ngành tài chính.

Năm 2007: Tính đến hết 30/12/2007, tổng doanh thu và lãi đầu tư của VCBS đạt 439 tỷ đồng; tăng 87% so với năm 2006; lợi nhuận trước thuế đạt 252 tỷ đồng, tăng 108% so với năm 2006; tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ đạt hơn 100%;



Tháng 5/2007: VCBS chính thức được nhà cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử uy tín số 1 thế giới VeriSign™ cấp chứng chỉ số chứng thực server Secure Site Pro ("SSL") cho hệ thống giao dịch trực tuyến Cyber Investor™ của VCBS.

Tháng 6/2007: VCBS khai trương Phòng giao dịch Cầu Giấy.

Tháng 7/2007: VCBS mở rộng sàn giao dịch tại chi nhánh TP Hồ Chí Minh.

Tháng 9/2007: VCBS cho ra mắt hệ thống phiên bản website mới tích hợp chức năng như một "Cổng thông tin tài chính - chứng khoán": <http://www.vcbs.com.vn> và <http://info.vcbs.com.vn>

Tháng 9/2007: VCBS chính thức được HOSE lựa chọn là một trong 8 công ty chứng khoán đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất kỹ thuật tham gia nhập lệnh từ xa vào Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

Tháng 9/2007: VCBS tư vấn niêm yết thành công cổ phiếu Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Căn Thơ với mã chứng khoán là TSC.

Tháng 10/2007: VCBS tiếp tục mở rộng sàn giao dịch tại Trụ sở chính với các màn hình TV siêu phẳng với quầy tự phục vụ giúp Khách hàng tự đặt lệnh trực tuyến.

Tháng 12/2007: VCBS khai trương chi nhánh Đà Nẵng đánh dấu sự phát triển về mạng lưới của VCBS một cách toàn diện trên cả 3 miền Bắc-Trung-Nam;

Tháng 12/2007: VCBS là tổ chức tư vấn bán đầu giá cho đợt phát hành cổ phần lần đầu ra công chúng của Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank).

Khởi dịch vụ chứng khoán

Những hoạt động năm 2007

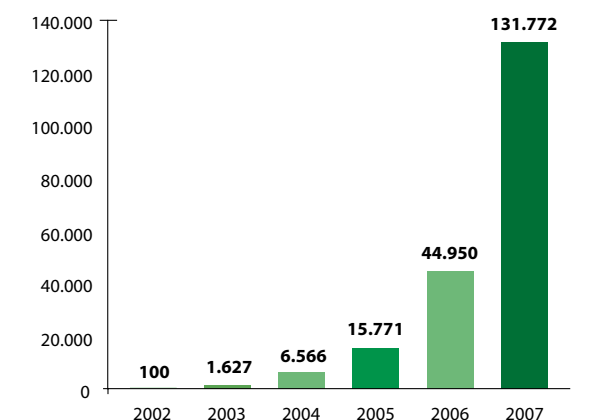
Nối tiếp những thành công từ năm 2006, số lượng tài khoản giao dịch mở tại VCBS đã tăng lên xấp xỉ 40.000, giá trị giao dịch bình quân qua VCBS đạt 670 tỷ /ngày. Trong năm 2007, VCBS đã mở rộng và nâng cấp 2 địa điểm giao dịch quan trọng là trụ sở chính và chi nhánh Hồ Chí Minh. Năm trong kế hoạch phủ rộng mạng lưới VCBS trên toàn quốc, tháng 12/2007, chi nhánh Đà Nẵng cũng đã đi vào hoạt động. Hiện nay điểm giao dịch của VCBS đã có mặt tại hầu hết các thành phố lớn trên toàn quốc.

Với tính năng hữu dụng, hệ thống giao dịch điện tử trực tuyến Cyber Investor® đáp ứng khoảng 60% tổng lệnh mua bán, mang lại những tiện ích lớn cho khách hàng.

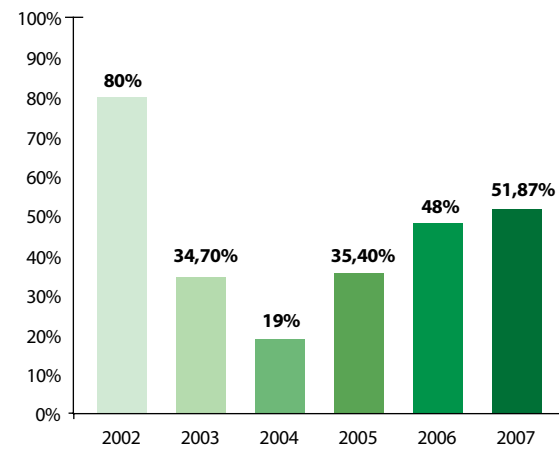
Thị phần môi giới của VCBS dẫn đầu các công ty chứng khoán và chiếm 26% tổng thị phần (bao gồm 8% thị phần cổ phiếu, chứng chỉ quỹ và 52% thị phần trái phiếu). VCBS đang là nhà môi giới lớn nhất về trái phiếu với một hệ thống khách hàng quốc tế lớn và đa dạng như HSBC, Deustch Bank, Citiglob-al, ANZ, Standard Charter Bank, BNP Paribas, Chinfon Bank, Mizuho Corporate Bank, Prudential Fund, Manu Life Fund, cùng nhiều định chế tài chính trong nước như Techcombank, VIBank, PGBank, GPBank, Pjico..

Giá trị giao dịch trái phiếu tại VCBS qua các năm

Đơn vị: Tỷ đồng.

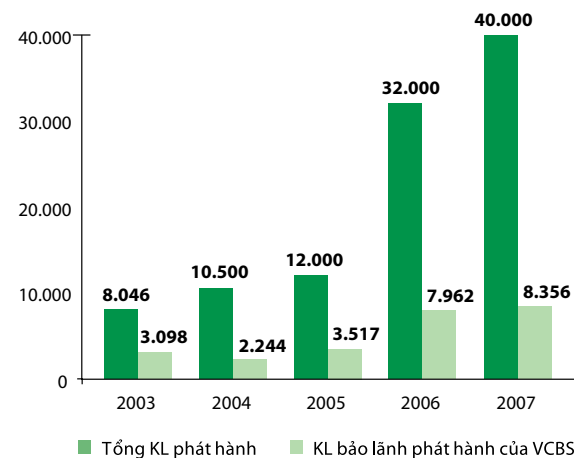


Thị phần môi giới trái phiếu của VCBS



Biểu đồ về tỷ trọng bảo lãnh phát hành Trái phiếu Chính phủ, Chính quyền địa phương của VCBS qua các năm

Đơn vị: Tỷ đồng.



Tư vấn tài chính doanh nghiệp

Tư vấn niêm yết

Năm 2007, VCBS đã tập trung vào việc nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tạo lợi thế cạnh tranh khác biệt trên thị trường. VCBS rất tích cực xây dựng và cung cấp cho các doanh nghiệp dịch vụ tư vấn niêm yết trọn gói với nhiều lợi ích gia tăng thông qua các dịch vụ hỗ trợ và chăm sóc khách hàng, giúp từng bước tạo niềm tin vững chắc của nhà đầu tư với tổ chức niêm yết.

Với việc nâng cao chất lượng và phát triển đa dạng các nhóm dịch vụ trong lĩnh vực tư vấn niêm yết, VCBS cam kết mang lại sự thành công, hiệu quả và phát triển cho các doanh nghiệp.

Bảo lãnh phát hành chứng khoán:

Trong năm 2007, theo đà phát triển mạnh mẽ của thị trường chứng khoán Việt Nam, với số lượng chứng khoán phát hành tăng đáng kể, VCBS giữ được vị thế là tổ chức dẫn đầu về bảo lãnh phát hành, đặc biệt là trong lĩnh vực bảo lãnh phát hành trái phiếu.

Tính đến cuối năm 2007, VCBS đã thực hiện bảo lãnh phát hành Trái phiếu Chính phủ, Chính quyền địa phương với tổng giá trị hơn 8.849 tỷ đồng, duy trì vị trí dẫn đầu thị trường với thị phần đạt hơn 20%.

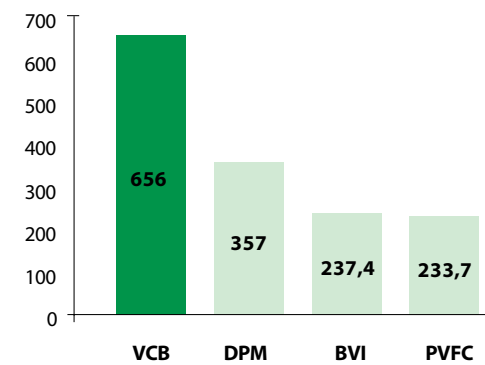
Tư vấn cổ phần hoá và chuyển đổi doanh nghiệp:

Các hợp đồng tư vấn cổ phần hoá thường đòi hỏi tập trung nỗ lực cao nhất với những yêu cầu khắt khe cho từng công đoạn, từ chuẩn bị tới thực hiện, cũng như yêu cầu về đội ngũ chuyên viên tư vấn phải có trình độ chuyên sâu và kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyển đổi doanh nghiệp.

Trong hoạt động tư vấn cổ phần hoá, là một nhà tư vấn chuyên nghiệp có nhiều kinh nghiệm và dịch vụ hoàn hảo trong lĩnh vực này, tính đến tháng 12/2007, VCBS đã thực hiện hàng loạt hợp đồng tư vấn trọn gói, từ khâu xác định giá trị doanh nghiệp,...v/v đến tư vấn bán đấu giá qua HOSE, HASTC. Với vai trò là Local Partner, VCBS đã đóng góp đáng kể vào thành công trong quá trình thực hiện cổ phần hoá Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - 1 trong 4 ngân hàng quốc doanh lớn nhất tại Việt Nam.

Bốn đợt IPO có giá trị lớn nhất trên thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2007

Đơn vị: Triệu USD.



Mua bán kỳ hạn chứng khoán và các giấy tờ có giá

Lĩnh vực đầu tư tự doanh, mua bán chứng khoán và các giấy tờ có giá khác luôn là một thế mạnh của VCBS, mang lại hiệu quả cao trong nhiều năm liền.

Để đạt nghiệp vụ này có được kết quả như vậy, VCBS đã thiết lập được một nhóm chuyên gia giàu kinh nghiệm, kết hợp với những chính sách đầu tư linh hoạt nhưng được đặt dưới một chế độ kiểm soát nội bộ nghiêm ngặt. Mọi giao dịch phải đảm bảo tính minh bạch và chặt chẽ theo đúng quy định của pháp luật.

Trong năm 2007, mặc dù gặp khá nhiều hạn chế và khó khăn do các chính sách và quyết định mới trong lĩnh vực đầu tư, nhưng hoạt động đầu tư, mua bán chứng khoán và các giấy tờ có giá của VCBS vẫn tiếp tục phát huy những thế mạnh với tổng doanh thu của lĩnh vực này trong năm 2007 đạt 292 tỷ đồng, đạt 105% chỉ tiêu đề ra.



Hiệu quả kinh doanh bền vững là thước đo

VCBS phấn đấu mục tiêu kết quả kinh doanh ổn định, hiệu quả kinh doanh bền vững và đa dạng trên mọi lĩnh vực hoạt động.



Phương hướng PHÁT TRIỂN 2008 - 2010

Một số chỉ tiêu cụ thể năm 2008-2010

- Tổng tài sản tăng: 15%/ năm
- Vốn chủ sở hữu tăng 30%/ năm
- Lợi nhuận trước thuế tăng từ 20% - 25%/ năm giai đoạn 2008-2010
- Tỷ lệ trung bình hàng năm ROAE: 30-35%

Để đạt được như vậy,

VCBS đã và đang nỗ lực phấn đấu theo các phương hướng cụ thể như sau:

Các sản phẩm dịch vụ

Dịch vụ môi giới sẽ được chú trọng nâng cấp về chất lượng, độ tin cậy, và tính tiện ích dựa trên các yếu tố công nghệ, mạng lưới cơ sở và trung tâm dữ liệu. Một mặt, VCBS phối kết hợp công nghệ hiện đại, thân thiện, mang tính bảo mật cao; hệ thống thông tin và dữ liệu cập nhật kịp thời, chính xác; mạng lưới đại lý phòng giao dịch mở rộng để mang lại một dịch vụ thân thiện, thuận tiện cho khách hàng. Mặt khác, VCBS triển khai kế hoạch hoàn thiện các sản phẩm phục vụ cho nghiệp vụ tư vấn đầu tư, với định hướng đem lại giá trị gia tăng cho khách hàng của công ty, hỗ trợ họ trong việc ra quyết định đầu tư và phân tán rủi ro trong hoạt động.

Dịch vụ lưu ký chứng khoán sẽ được cải tiến về công nghệ nhằm giúp khách hàng, gửi, rút và cầm cố chứng khoán được an toàn, thuận tiện, tránh các rủi ro, giảm thiểu chi phí, tiết kiệm thời gian. Đồng thời, công ty sẽ xây dựng hoàn thiện quy trình tối ưu để đảm bảo cung cấp chính xác và liên tục thông tin về các quyền lợi phát sinh đối với chứng khoán tới khách hàng và thay mặt khách hàng thực hiện các quyền này.

Hoạt động tư vấn tài chính sẽ tiếp tục là trọng tâm và được đẩy mạnh vì đây được coi là mảng nghiệp vụ cốt lõi của một ngân hàng đầu tư. Bên cạnh các dịch vụ truyền thống như tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu chính phủ, VCBS cũng xây dựng chiến lược tiếp thị các dịch vụ mới tới khách hàng trong và ngoài nước cũng như đối tác nước ngoài, đặc biệt là dịch vụ M&A. Bên cạnh việc mở rộng mạng lưới, với mục tiêu đa dạng hoá sản phẩm đáp ứng nhu cầu của nhiều nhóm khách hàng khác nhau, VCBS sẽ không chỉ hướng tới phục vụ các công ty trong nước mà còn chào dịch vụ tới cả đối tượng là các công ty FDI có nhu cầu chuyển đổi hình thức hoạt động và niêm yết trên thị trường Việt Nam.

Đa dạng hóa hoạt động đầu tư, tìm kiếm các nguồn tiềm năng đem lại doanh thu cao, phát huy thế mạnh của đội ngũ cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn trong hoạt động xây dựng sản phẩm mới, nhằm sớm đưa vào triển khai các nghiệp vụ mới như tài khoản ký quỹ, sản phẩm phái sinh.



Công nghệ thông tin

Với truyền thống dẫn đầu về công nghệ từ những ngày đầu tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam, VCBS sẽ tiếp tục phát huy thế mạnh này với những bước phát triển mới. Trong năm 2008, VCBS sẽ triển khai đồng bộ một hệ thống công nghệ mới với giải pháp phần mềm linh hoạt, hiệu quả, tính bảo mật cao, phục vụ hoạt động giao dịch chứng khoán (front office) và thanh toán (back office) đồng thời sẵn sàng cho việc kết nối không sàn với HOSE và HASTC (giao dịch OTC).

Quản trị rủi ro

VCBS luôn hiểu rằng việc xác định, đánh giá và kiểm soát các yếu tố rủi ro là vô cùng quan trọng nhằm đảm bảo tính bền vững trong quá trình tăng trưởng và phát triển của công ty. Do đó, trong năm 2008, VCBS tiếp tục tích cực giảm thiểu các rủi ro từ các nhân tố khác nhau thông qua các biện pháp hữu hiệu như đa dạng hoá danh mục đầu tư, cải tiến chất lượng dịch vụ, phát triển các sản phẩm mới, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường, hợp tác chặt chẽ với các tổ chức tài chính, công nghệ nước ngoài. Ngoài ra, VCBS cũng chú trọng xây dựng và hoàn thiện các quy trình quản lý rủi ro, phổ biến các quy trình này tới toàn thể cán bộ công nhân viên nhằm đảm bảo việc tuân thủ chặt chẽ các quy trình này, từ đó giảm thiểu rủi ro trong quá trình hoạt động,

Phát triển nguồn nhân lực

Để đáp ứng sự phát triển mạnh mẽ của hệ thống giao dịch cũng như các yêu cầu ngày càng cao của thị trường, năm 2008 VCBS sẽ chú trọng phát triển nguồn nhân lực, yếu tố quan trọng nhất trong việc quyết định sự thành công của doanh nghiệp. Bên cạnh việc nâng cao chất lượng của đội ngũ nhân viên thông qua các khoá đào tạo về chuyên môn trong và ngoài nước, VCBS cũng cải thiện và phát triển môi trường làm việc, lợi ích tài chính cùng các quyền lợi thiết thân khác của người lao động. Nhờ đó tạo nên một đội ngũ nhân viên cán bộ giàu năng lực, đoàn kết và gắn bó với công ty.

Văn hoá doanh nghiệp

Dựa trên tập thể cán bộ nhân viên với tuổi đời còn khá trẻ, VCBS tập trung xây dựng một phong cách văn hoá doanh nghiệp chuyên nghiệp năng động và sáng tạo với định hướng khách hàng là trọng tâm. Bên cạnh đó, VCBS cũng chú trọng phát triển các phong trào hoạt động đoàn thể, khuyến khích cán bộ công nhân viên tham gia tích cực các hoạt động văn hoá - xã hội.

Báo cáo TÀI CHÍNH 2007

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:

0104000069 ngày 24 tháng 4 năm 2002

0104000069/ĐC1 ngày 13 tháng 12 năm 2006

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp.

Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số:

09/GPHĐKD ngày 24 tháng 4 năm 2002

12/GPHĐLK ngày 23 tháng 5 năm 2002

Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán và Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán điều chỉnh do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam cấp.

Chủ tịch: Bà **Nguyễn Thu Hà**

Ban Giám đốc: Bà **Nguyễn Thị Bích Liên** - Giám đốc

Ông **Mai Trung Dũng** - Phó Giám đốc (từ ngày 15 tháng 7 năm 2007)

Ông **Nguyễn Trường Xuân** - Phó Giám đốc (từ ngày 15 tháng 7 năm 2007)

Ông **Lê Việt Hà** - Phó Giám đốc (từ ngày 15 tháng 7 năm 2007)

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 17, Tòa cao ốc Vietcombank Tower

198 Trần Quang Khải Hà Nội, Việt Nam

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

70 Phạm Ngọc Thạch Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà TCT Du lịch Hà Nội; Số 10 đường Hải Phòng, Phường Hải Châu 1,

Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Đơn vị kiểm toán

Công ty TNHH KPMG Việt Nam



KPMG Limited

16th Floor, Vietcombank Tower
198 Tran Quang Khai Street, Hoan Kiem District, Hanoi
The Socialist Republic of Vietnam

Telephone + 84 (4)936 0380
Fax + 84 (4)936 0381
Internet www.kpmg.com

Báo Cáo Của Kiểm Toán Viên Độc Lập

Kính gửi Nhà đầu tư

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân Hàng Ngoại Thương Việt Nam

Phạm vi kiểm toán

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán các báo cáo tài chính đính kèm của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2007, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho năm kết thúc cùng ngày. Các báo cáo này được trình bày từ trang 3 đến trang 33. Việc lập và trình bày các báo cáo tài chính này là trách nhiệm của ban lãnh đạo Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và các Chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế được chấp thuận tại Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để có được sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thuyết minh trên các báo cáo tài chính. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và các ước tính trọng yếu của ban lãnh đạo Công ty, cũng như việc đánh giá cách trình bày tổng quan của các báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, về tình hình tài chính của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2007, kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với Quyết định số 99/2000/QĐ-BTC của Bộ Tài Chính về việc ban hành chế độ kế toán công ty chứng khoán, các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung tại Việt Nam.



Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Giấy phép đầu tư số: 863/GP

Báo cáo kiểm toán số: 07-02-159

Mark E. Jerome

Chứng chỉ kiểm toán viên số 0628/KTV

Phó tổng giám đốc

Hà Nội

Hồ Việt Hà

Chứng chỉ kiểm toán viên số 0676/KTV

KPMG Limited, a company licensed under the law on Foreign Investment in Vietnam, is a member of KPMG International, a Swiss cooperative.

Bảng cân đối kế toán

Đơn vị: Nghìn đồng

Mục	Mã số	Thuyết minh	2007	2006
TÀI SẢN				
TÀI SẢN LƯU ĐỘNG VÀ ĐẦU TƯ NGẮN HẠN	100		2.376.018.480	2.535.506.518
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	3	715.690.793	761.166.847
Tiền mặt tại quỹ	111		540.667	883.62
Tiền gửi ngân hàng	112		14.366.383	6.496.290
Tiền gửi ngân hàng của người đầu tư liên quan đến các giao dịch chứng khoán	114		640.322.139	743.024.881
Tiền gửi ngân hàng để thanh toán liên quan đến các giao dịch chứng khoán	116		55.461.604	10.762.056
Các khoản tương đương tiền			5.000.000	-
Đầu tư chứng khoán và đầu tư ngắn hạn khác	120	4	1.457.492.756	1.722.585.977
Chứng khoán tự doanh	121		1.470.237.732	1.486.560.809
Đầu tư chứng khoán ngắn hạn của người ủy thác đầu tư	122		-	156.566.683
Đầu tư ngắn hạn của Công ty	123		-	80.000.000
Dự phòng giảm giá chứng khoán	126		(12.744.976)	-541.515
Các khoản phải thu	130		196.913.987	47.322.077
Phải thu của người đầu tư	132		44.734	13.602.890
Trả trước cho người bán	134	5	28.957.252	523.345
Phải thu của khách hàng			772.292	380
Các khoản phải thu khác	137	6	167.139.709	32.815.842
Tài sản lưu động khác	150		5.920.944	4.431.617
Tạm ứng	151		388.164	-
Chi phí trả trước ngắn hạn	152		1.961.126	675.213
Cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	156		3.571.654	3.756.404
TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ ĐẦU TƯ DÀI HẠN	200		17.082.659	9.863.282
Tài sản cố định	210		12.670.239	7.644.289
Tài sản cố định hữu hình	211	7	12.657.006	7.644.289
Nguyên giá	212		21.090.177	12.870.115
Giá trị hao mòn lũy kế	213		(8.433.171)	(5.225.826)
Tài sản cố định vô hình	217	8	13.233	-
Nguyên giá	218		284.144	270.911
Giá trị hao mòn lũy kế	219		(270.91)	(270.91)
Tài sản dài hạn khác	240		4.112.420	1.918.993
Cầm cố, ký quỹ, ký cược dài hạn	241		121.691	421.691
Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ Thanh toán	242	9	3.990.729	1.497.302
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	250		2.393.101.139	2.545.369.800

Đơn vị: Nghìn đồng

Mục	Mã số	Thuyết minh	2007	2006
NGUỒN VỐN				
NGỢ PHẢI TRẢ	300		1.949.065.849	2.235.727.280
Nợ ngắn hạn	310		1.949.065.849	2.064.566.678
Vay ngắn hạn	312		-	1.334.700.000
Phải trả người bán	318		7.343.282	5.306.883
Người mua ứng trước	319	10	356.386.781	5.732.611
Phải trả cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	320		5.907.302	17.211.923
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	323		13.653.549	9.190.870
Phải trả nhân viên	324		6.535.069	1.329.630
Chi phí phải trả	325	11	19.570.333	5.789.963
Phải trả tổ chức phát hành	327		200	200
Phải trả, phải nộp khác	328	12	904.075.396	6.632.324
Thanh toán giao dịch chứng khoán của người đầu tư	329		635.593.937	678.672.274
Nợ dài hạn	340		-	171.160.602
Phải trả người ủy thác đầu tư	345		-	171.160.602
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		444.035.290	309.642.520
Vốn góp	410	13	200.000.000	200.000.000
Vốn bổ sung			17.061.355	732.405
Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	430		226.973.935	108.910.115
Quỹ dự phòng tài chính	432		10.034.350	6.843.433
Quỹ dự trữ pháp định	433	14	10.034.350	6.843.433
Lợi nhuận chưa phân phối	438		203.006.123	108.853.868
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	439		(13.048.165)	(6.787.186)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	450		2.393.101.139	2.545.369.800



Các chỉ tiêu ngoài bảng cân đối kế toán

	Mã số	2007 VND'000	2006 VND'000
Chứng khoán lưu ký thành viên trong nước	006	VND'000	13.914.825.250
Chứng khoán giao dịch thành viên trong nước	007	19.865.073.530	13.747.243.200
Chứng khoán giao dịch của công ty thành viên trong nước	008	158.966.090	907.858.730
Chứng khoán giao dịch của người đầu tư thành viên trong nước	009	19.706.107.440	12.764.145.180
Chứng khoán giao dịch của người uỷ thác đầu tư thành viên trong nước	010	0	75.239.290
Chứng khoán cầm cố thành viên trong nước	015	132.729.490	167.582.050
Chứng khoán cầm cố của người đầu tư thành viên trong nước	017	132.729.490	167.582.050
Chứng khoán lưu ký thành viên nước ngoài	023	2.036.892.310	43.035.830
Chứng khoán giao dịch của công ty thành viên nước ngoài	025	2.036.892.310	43.035.830

	Mã số	Thuyết minh	2007 VND'000	2006 VND'000
BÁO CÁO LÃI LỖ				
DOANH THU HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHỨNG KHOÁN	01		341.825.417	152.371.173
Các khoản giảm trừ doanh thu	11		(518.538)	(1.820.062)
DOANH THU THUẦN	12		341.306.879	150.551.111
Doanh thu từ hoạt động đầu tư	13		98.588.752	83.779.341
DOANH THU HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHỨNG KHOÁN VÀ ĐẦU TƯ	14		439.895.631	234.330.452
Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán	15	10	(137.999.722)	(87.550.554)
LỢI NHUẬN GỘP	20		301.895.909	146.779.898
Chi phí quản lý	30	11	(49.726.302)	(26.103.445)
LỢI NHUẬN THUẦN	40		252.169.607	120.676.453
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	60		252.170.879	120.676.453
Thuế thu nhập doanh nghiệp	70	13	(49.167.890)	(11.825.717)
LỢI NHUẬN THUẦN SAU THUẾ	80		203.002.989	108.850.736

Thuyết minh báo cáo tài chính

Hoạt động chính

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (“Công ty”) là một công ty con thuộc sở hữu toàn phần của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (“Vietcombank”), với hoạt động chính là thực hiện các hoạt động môi giới chứng khoán, các hoạt động tự doanh chứng khoán; và cung cấp dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán và cung cấp dịch vụ lưu ký chứng khoán theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104000069 ngày 24 tháng 4 năm 2002 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh ngày 13 tháng 12 năm 2006 (sau đây được gọi chung là “Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh”) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp và các Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 09/GPHĐKD ngày 24 tháng 4 năm 2002 và số 12/GPHĐLK ngày 23 tháng 5 năm 2002 (sau đây được gọi chung là “Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán”) do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam cấp.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2007, Công ty có 169 nhân viên (2006: 130 nhân viên).

Tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập các báo cáo tài chính này.

Cơ sở lập báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính, trình bày bằng Đồng Việt Nam (“VND”) làm tròn đến hàng nghìn gần nhất, được lập theo Quyết định số 99/2000/QĐ-BTC ngày 13 tháng 6 năm 2000 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán công ty chứng khoán, các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán Việt Nam và các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung tại Việt Nam.

Các báo cáo tài chính được lập trên cơ sở giá gốc.

Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng các đơn vị tiền tệ khác với VNĐ được quy đổi sang VNĐ theo tỷ giá hối đoái tại ngày kết thúc niên độ kế toán. Các giao dịch bằng các đơn vị tiền tệ khác VNĐ phát sinh trong năm được quy đổi sang VNĐ theo tỷ giá hối đoái xấp xỉ tỷ giá hối đoái tại ngày giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm và đánh giá lại cuối năm được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh

khoản cao có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định trước, ít rủi ro về thay đổi giá trị và được giữ nhằm đáp ứng nhu cầu thanh toán ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay các mục đích khác.

Chứng khoán tự doanh, đầu tư ngắn hạn và dài hạn

Chứng khoán tự doanh, các khoản đầu tư ngắn hạn và dài hạn của Công ty bao gồm các khoản đầu tư chứng khoán và các khoản đầu tư ngắn hạn và dài hạn khác. Chứng khoán tự doanh, các khoản đầu tư ngắn hạn và dài hạn được phân ánh theo nguyên giá trừ đi dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán và đầu tư ngắn hạn và dài hạn.

Dự phòng giảm giá chứng khoán tự doanh, các khoản đầu tư ngắn hạn và dài hạn của Công ty được lập theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính. Dự phòng sẽ được hoàn nhập khi việc tăng lên sau đó của giá trị có thể thu hồi là do sự kiện khách quan xảy ra sau khi khoản dự phòng được lập. Dự phòng chỉ được hoàn nhập đến mức tối đa bằng giá trị ghi sổ của khoản đầu tư khi chưa lập dự phòng.

Nguyên giá của cổ phiếu niêm yết tự doanh được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Nguyên giá của cổ phiếu chưa niêm yết tự doanh được xác định theo phương pháp mua trước bán trước. Nguyên giá của trái phiếu tự doanh được xác định theo phương pháp đích danh.

Các chứng khoán được bán có kèm theo một thỏa thuận để mua lại các chứng khoán này vào một ngày nhất định sau này tại một mức giá được xác định trước (hợp đồng mua lại chứng khoán) được ghi nhận theo nguyên tắc hạch toán ban đầu khi chưa có việc bán chứng khoán. Tiền thu từ việc bán các chứng khoán này được ghi nhận là khoản nợ phải trả trong tài khoản ‘các khoản phải trả, phải nộp khác’ và được phân ánh theo nguyên giá được phân bổ (xem Thuyết minh 2(i)). Tiền lãi phát sinh từ các hợp đồng mua lại chứng khoán được ghi nhận là chi phí tiền lãi dựa theo thời hạn của từng hợp đồng trên cơ sở dồn tích.

Các khoản phải thu

Các khoản phải thu của khách hàng và các khoản phải thu khác được phân ánh theo nguyên giá trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

Các chứng khoán mua theo các hợp đồng để bán lại (hợp đồng mua để bán lại chứng khoán) không được báo cáo là các khoản mua chứng khoán mà là các khoản phải thu trong tài khoản ‘các khoản phải thu khác’ và được phân ánh trên bảng cân đối kế toán theo nguyên giá được phân bổ. Tiền lãi thu từ các hợp đồng mua để bán lại chứng khoán này được ghi nhận là thu nhập tiền lãi trong tài khoản ‘doanh thu về vốn kinh doanh’ dựa theo kỳ hạn của từng hợp đồng trên cơ sở dồn tích.

Tài sản cố định hữu hình

Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của tài sản cố định hữu hình gồm giá mua của tài sản, bao gồm cả thuế nhập khẩu, các loại thuế đầu vào không được hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái và vị trí hoạt động cho mục đích sử dụng dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đi vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu thường được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của năm phát sinh chi phí. Trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng các chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn đã được đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

Giá trị hao mòn

Giá trị hao mòn được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

Phương tiện vận chuyển 6 năm

Thiết bị điện tử 3 - 6 năm

Thiết bị văn phòng 4 năm

Tài sản cố định vô hình

Giá mua của phần mềm vi tính mới mà phần mềm vi tính này không là một bộ phận không thể tách rời với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm vi tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng theo tỷ lệ khấu hao hàng năm là 33%.

Các khoản phải trả cho người bán và phải trả khác

Các khoản phải trả cho người bán và phải trả khác được phân ánh theo nguyên giá.

Tiền thu từ bán chứng khoán có kèm theo một thỏa thuận để mua lại số chứng khoán này vào một ngày nhất định sau này tại một mức giá được xác định trước (hợp đồng mua lại chứng khoán) được ghi nhận là khoản nợ phải trả trong tài khoản 'các khoản phải trả, phải nộp khác' (xem Thuyết minh).

Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp khoản thuế thu nhập phát sinh liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, khi đó khoản thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc niên độ kế toán, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp số dư nợ trên bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị xác định theo mục đích thuế. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức thu hồi hoặc thanh toán dự kiến đối với giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận tương ứng với mức lợi nhuận chịu thuế chắc chắn trong tương lai mà lợi nhuận đó có thể dùng để khấu trừ với tài sản thuế thu nhập này. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm khi không còn chắc chắn thu được các lợi ích về thuế liên quan này.

Doanh thu

Doanh thu môi giới chứng khoán

Doanh thu từ dịch vụ môi giới chứng khoán được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi dịch vụ được cung cấp cho khách hàng.

Doanh thu tự doanh chứng khoán

Doanh thu từ hoạt động tự doanh chứng khoán được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi Công ty nhận được Thông báo thanh toán cho các giao dịch kinh doanh chứng khoán do các Trung tâm Giao dịch Chứng khoán phát hành (đối với chứng khoán niêm yết) và thỏa thuận chuyển nhượng tài sản đã được hoàn tất (đối với chứng khoán chưa niêm yết).

Doanh thu quản lý danh mục đầu tư

Doanh thu từ hoạt động quản lý danh mục đầu tư được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa theo thời hạn của mỗi hợp đồng.

Doanh thu tư vấn đầu tư chứng khoán

Doanh thu từ hoạt động tư vấn đầu tư chứng khoán được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo tiến độ hoàn thành giao dịch tại ngày kết thúc niên độ kế toán. Tiến độ hoàn thành được đánh giá trên cơ sở xem xét các công việc đã được thực hiện.

Doanh thu lưu ký chứng khoán

Doanh thu hoạt động lưu ký chứng khoán được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi dịch vụ được cung cấp cho khách hàng.

Doanh thu về vốn kinh doanh

Doanh thu về vốn kinh doanh chủ yếu phản ánh thu nhập lãi tiền gửi tại các ngân hàng, lãi từ các hợp đồng mua để bán lại chứng khoán (xem Thuyết minh 2(f)). Doanh thu về vốn kinh doanh được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dồn tích.

Doanh thu từ hoạt động đầu tư

Thu nhập cổ tức được ghi nhận khi quyền nhận cổ tức được thiết lập.

Tiền lãi trái phiếu được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa theo kỳ hạn của trái phiếu.

Chi phí vay

Chi phí vay được ghi nhận là một khoản chi phí trong năm mà các chi phí này phát sinh.

Các công ty liên quan

Các công ty liên quan bao gồm nhà đầu tư, các công ty con và công ty liên kết của nhà đầu

Dự phòng trợ cấp mất việc làm

Theo Bộ luật Lao động Việt Nam, khi một nhân viên làm việc cho công ty từ 12 tháng trở lên và tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động thì bên sử dụng lao động phải thanh toán tiền trợ cấp mất việc làm cho nhân viên đó theo số năm làm việc của người đó. Dự phòng trợ cấp mất việc làm được tính trên cơ sở mức lương hiện tại của nhân viên và thời gian họ làm việc cho Công ty.

Các chỉ tiêu ngoài bảng cân đối kế toán

Các chỉ tiêu ngoài bảng cân đối kế toán, theo định nghĩa tại Quyết định số 99/2000/QĐ-BTC ngày 13 tháng 6 năm 2000 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán công ty chứng khoán, được trình bày ở các phần thích hợp của các báo cáo tài chính này.

Số dư bằng không

Các khoản mục hay số dư quy định trong Quyết định 99/2000/QĐ-BTC ngày 13 tháng 6 năm 2000 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán công ty chứng khoán nếu không được thể hiện trên các báo cáo tài chính này thì được hiểu là có số dư bằng không.



Mạng lưới HOẠT ĐỘNG VCBS



Trụ sở chính

**Công ty TNHH
Chứng khoán Ngân Hàng Ngoại Thương Việt Nam**
Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank,
198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Tel: 84-4-9366990/9366426 Fax: 84-4-9360262
Email: headquarter@vcbs.com.vn
Website: www.vcbs.com.vn <http://info.vcbs.com.vn>

Các chi nhánh

CN Thành Phố Hồ Chí Minh
Lầu 1, Tòa nhà Green Star, số 70 Phạm Ngọc Thạch,
Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: 84-8-8208116 Fax: 84-8-8208117
Lầu 6, Tòa nhà Khánh Nguyên,
số 63 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: 84-8-8200799 Fax: 84-8-8200770

CN Đà Nẵng
Tầng 2, Tòa nhà TCT Du lịch Hà Nội, số 10 đường Hải Phòng,
Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Tel: 84-511-3888991 Fax: 84-511-3888881

Phòng giao dịch

PGD Cầu Giấy: Tầng 1- Toà nhà CTM-299
Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 84-4-2201599 Fax: 84-4-2201419

PGD Nguyễn Huệ: Lầu 4, Trung tâm dịch vụ
văn phòng giao dịch nước ngoài (OSIC),
số 8 Nguyễn Huệ, Q1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: 84-8-8292866 Fax: 84-8-8293062

Đại lý nhận lệnh

Đại lý nhận lệnh Cần Thơ
Số 7 Đại lộ Hoà Bình, Thành phố Cần Thơ
Tel: 84-710-814376 Fax: 84-710-811906

Đại lý nhận lệnh Đồng Nai
77C Hưng Đạo Vương, TP Biên Hoà, Đồng Nai
Tel: 84-61-948313 Fax: 84-613-940312

Đại lý nhận lệnh Bình Dương
72 Phường Phú Hoà,
Thị xã Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Tel: 84-650-831227 Fax: 84-650-838674

Đại lý nhận lệnh An Giang
Số 1 Đường Hùng Vương,
TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang
Tel: 84-76-841803 Fax: 84-76-841591

Đại lý nhận lệnh Vũng Tàu
27 Trần Hưng Đạo, Bà Rịa, Vũng Tàu
Tel: 84-64-858697 Fax: 84-64-512649



“VCBS Cùng khách hàng vươn tới sự thịnh vượng”

Công Ty TNHH Chứng khoán Ngân Hàng Ngoại Thương Việt Nam
Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Tel: 84-4-9366990/9366426 Fax: 84-4-9360262 Email: headquarter@vcbs.com.vn

www.vcbs.com.vn . info.vcbs.com.vn . trading.vcbs.com.vn